

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 470/2008/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 19 tháng 3 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và uỷ quyền phê duyệt hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu mua sắm tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 25 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 111/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 63/2007/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện đấu thầu mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước bằng vốn nhà nước và Thông tư số 131/2007/TT-BTC ngày 05 tháng 11 năm 2007 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2007/TT-BTC;

Căn cứ công văn số 10/HĐND-TH ngày 28 tháng 01 năm 2008 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định phân cấp thẩm quyền trong đấu thầu mua sắm tài sản;

Căn cứ Quyết định số 2312/2007/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2007 của UBND tỉnh về việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1798/TTr-SKHĐT-TĐĐT ngày 29 tháng 10 năm 2008 và của Sở Tài chính tại Tờ trình số 15/STC-CSVG ngày 04 tháng 01 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định việc phân cấp về thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và ủy quyền phê duyệt hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu mua sắm tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Giao Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp cơ quan liên quan có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra trong việc thực hiện theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Chi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Việc phân cấp về thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và uỷ quyền phê duyệt hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu mua sắm tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 470/2008/QĐ-UBND
ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

I. PHÂN CẤP VỀ THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH MUA SẮM TÀI SẢN TẠI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Căn cứ kế hoạch mua sắm đã được bố trí trong dự toán chi ngân sách được cấp có thẩm quyền giao và tiêu chuẩn, định mức quy định, nhu cầu cần thiết phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị; thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản được quy định như sau:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính:

- a) Mua sắm phương tiện giao thông vận tải;
- b) Mua sắm các tài sản đối với gói thầu có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên;
- c) Các dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc trang thiết bị và phương tiện làm việc đối với gói thầu có giá trị từ 300 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản;
- d) Các dịch vụ thuê đường truyền dẫn, thuê tư vấn, dịch vụ bảo hiểm và thuê các dịch vụ khác đối với gói thầu có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quyết định mua sắm tài sản cho đơn vị mình và các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi mình quản lý sau khi có ý kiến của Sở Tài chính:

- a) Mua sắm các tài sản đối với gói thầu có giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng;
- b) Các dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc trang thiết bị và phương tiện làm việc đối với gói thầu có giá trị từ 50 triệu đồng đến dưới 300 triệu đồng/1 đơn vị tài sản;
- c) Các dịch vụ thuê đường truyền dẫn, thuê tư vấn, dịch vụ bảo hiểm và thuê các dịch vụ khác đối với gói thầu có giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định mua sắm tài sản cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi mình quản lý trên cơ sở đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch:

a) Mua sắm các tài sản đối với gói thầu có giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng;

b) Các dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc trang thiết bị và phương tiện làm việc đối với gói thầu có giá trị từ 50 triệu đồng đến dưới 300 triệu đồng/1 đơn vị tài sản;

c) Các dịch vụ thuê đường truyền dẫn, thuê tư vấn, dịch vụ bảo hiểm và thuê các dịch vụ khác đối với gói thầu có giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng.

4. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và các đơn vị trực thuộc các ngành cấp tỉnh, cấp huyện tự quyết định:

a) Mua sắm các tài sản đối với gói thầu có giá trị dưới 100 triệu đồng;

b) Các dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc trang thiết bị và phương tiện làm việc đối với gói thầu có giá trị dưới 50 triệu đồng/1 đơn vị tài sản;

c) Các dịch vụ thuê đường truyền dẫn, thuê tư vấn, dịch vụ bảo hiểm và thuê các dịch vụ khác đối với gói thầu có giá trị dưới 100 triệu đồng.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định mua sắm tài sản cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi mình quản lý:

a) Mua sắm các tài sản đối với gói thầu có giá trị dưới 100 triệu đồng;

b) Các dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc trang thiết bị và phương tiện làm việc đối với gói thầu có giá trị dưới 50 triệu đồng/1 đơn vị tài sản;

c) Các dịch vụ thuê đường truyền dẫn, thuê tư vấn, dịch vụ bảo hiểm và thuê các dịch vụ khác đối với gói thầu có giá trị dưới 100 triệu đồng.

Đối với các tài sản còn lại không nêu trong Thông tư số 63/2007/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2007 của Bộ Tài chính, thì thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm tài sản được thực hiện theo quy định tại Điều 5 của Quyết định số 2312/2007/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước trên địa bàn tỉnh.

II. THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH ĐẦU THẦU, HỒ SƠ MỜI THẦU, KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU VÀ UỶ QUYỀN PHÊ DUYỆT HỒ SƠ MỜI THẦU, KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU ĐỐI VỚI CÁC GÓI THẦU MUA SẮM TÀI SẢN THUỘC THẨM QUYỀN ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

1. Thẩm quyền phê duyệt kế hoạch đấu thầu:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch đấu thầu đối với các gói thầu mua sắm tài sản theo quy định tại khoản 1, Mục I nêu trên;

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm chủ trì thẩm định kế hoạch đấu thầu đối với các gói thầu mua sắm tài sản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5 Mục I nêu trên phê duyệt kế hoạch đấu thầu thuộc thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản của mình theo quy định.

2. Thẩm quyền phê duyệt hồ sơ mời thầu, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và ủy quyền phê duyệt hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu mua sắm tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Ủy quyền cho Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phê duyệt hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu mua sắm tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 1, Mục I nêu trên;

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về quyết định của mình;

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5 Mục I nêu trên phê duyệt hồ sơ mời thầu, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thuộc thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản của mình theo quy định.

Các quy định còn lại được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 63/2007/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2007, Thông tư số 131/2007/TT-BTC ngày 05 tháng 11 năm 2007 của Bộ Tài chính và các quy định của pháp luật hiện hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Chi